

Huấn Thị năm 1659

Thánh bộ Truyền bá Đức tin được thành lập vào năm 1622. Vị thư ký đầu tiên của Thánh Bộ này rất xuất sắc là Đức ông Phanxicô Ingoli (1578-1649).

Nói về Thánh Bộ và vị thư ký ấy, chúng ta đã nghe linh mục giáo sư danh tiếng Joseph Metzler³², quản thủ thư khố Thánh bộ Truyền giáo, tuyên bố :

« Người ta có thể coi như tài liệu chung cuộc về chương trình hoạt động của Thánh Bộ là bản Huấn Thị vĩ đại năm 1659 gửi các vị đại diện tông tòa miền Đông Dương »³³.

³² Linh mục người Đức, Joseph Metzler, sinh ngày 7.02.1921, tiến sĩ lịch sử Giáo Hội, tu sĩ dòng O.M.I. (Oblati Mariae Immaculatae), giáo sư đại học tại Đức, rồi tại Roma, quản thủ thư khố bộ Truyền Giáo vào năm 1966.

³³ « On peut considérer comme document définitif du programme de la S. Congrégation la grandiose 'Instruction' de 1659 aux vicaires apostoliques d'Indochine. », (Joseph Metzler, *Fondation de la Sacrée Congrégation pour l'Évangélisation des Peuples ou 'De*

Và giáo sư có nhận định rằng :

« Đương nhiên là chương trình truyền giáo rộng rãi đó, gần như mới mẻ về mọi điểm, không thể một sớm một chiều thực hiện được. Điều đáng kể là Thánh Bộ đã có được một chương trình rõ ràng và rất thích ứng với những nhu cầu cụ thể và với những vấn đề truyền bá đức tin. Dựa theo đó, Thánh Bộ có thể hướng dẫn các thừa sai một cách thống nhất và Thánh Bộ có sẵn chương trình để quy chiếu. Công trạng đã xây dựng được chương trình đó thuộc về vị thư ký Phanxicô Ingoli. Ngài đã vạch ra con đường mà Thánh Bộ phải dẫn thân vào. »³⁴

Bây giờ, chúng ta nói về bản « Huấn Thị vĩ đại năm 1659... », khởi đầu bằng những chữ tiếng la tinh như sau : « Quoniam vos ea estis diligentia ».

&

Đối với phần lớn chúng ta ngày hôm nay, có lẽ bản Huấn Thị năm 1659 được biết đến, trước tiên nhờ công trình nghiên cứu và phổ biến của Adrien Launay³⁵, sau nữa là Henri Chappoulie³⁶.

Adrien Launay công bố Huấn Thị này trong cuốn *Documents historiques relatifs à la Société des Missions Étrangères*, tại Paris, năm 1904, trang 27-35.

Rồi gần 50 năm sau đó, Henri Chappoulie, trong tác phẩm *Aux origines d'une Église, Rome et les missions*

Propaganda Fide', Paris, Centre de Recherche Théologique Missionnaire, 1975, trang 9).

³⁴ Joseph Metzler, sách đã dẫn, trang 19-20.

³⁵ Adrien Launay (+1927), sử gia, linh mục Hội Thừa Sai Paris.

³⁶ Henri Chappoulie (1900-1959), người Pháp, giám mục giáo phận Angers vào năm 1950.

d'Indochine au XVII^e siècle, (2 tập), tại Paris, nxb. Bloud et Gay, 1943-1948, trang 392-402.

Tháng 6 năm 1659, một bản dịch tiếng Pháp được phổ biến trong cuốn *Le Siège Apostolique et les Missions, Textes et Documents Pontificaux*, tập 1/3, xuất bản tại Paris, trang 10-20. Bản dịch do một bà giáo sư đại học tại Paris tên Achard thực hiện, nhưng chỉ được một phần mà thôi, là phần thứ III với tựa « In ipsa missione » của Huấn Thị.

Năm 1965, bản dịch tiếng Việt được thực hiện tại Đại Chung Viện Xuân Bích ở Huế vào mùa Phục Sinh năm 1965. Tuy nhiên, chúng tôi không biết rõ (các) dịch giả là ai. Bản dịch được phổ biến trên báo *Sacerdos Linh Mục Nguyễn San*, số 43, tháng 7 năm 1965, trang 429-440. Đây là bản dịch phần thứ III với tựa « In ipsa missione » của Huấn Thị mà thôi.³⁷

Năm 1971, Bernard Jacqueline³⁸ thực hiện một bản dịch tiếng Pháp trọn vẹn Huấn Thị danh tiếng này, và cho xuất bản trên tờ báo *Omnis Terra*, tháng 5.1971, tại Roma, dưới tựa đề : « L'esprit missionnaire de la S.C. 'de Propaganda Fide' d'après les Instructions aux vicaires apostoliques des royaumes du Tonkin et de Cochinchine (1659) ». Hiện nay, trong thế giới Pháp thoại, bản dịch của Bernard Jacqueline là bản được sử dụng rộng rãi nhất.

Dưới đây, chúng tôi xin trình bày bản dịch của Đại Chung Viện Xuân Bích, và nhất là cố gắng dựa theo văn từ của bản dịch đó để chuyển ngữ phần I và phần II của Huấn Thị năm 1659, dựa theo bản tiếng Pháp của Bernard

³⁷ Giáo phận Kon Tum tái bản bản dịch này trong cuốn *Khơi Nguồn Tiến Bước*, năm 2004, trang 14-28.

³⁸ Bernard JACQUELINE (+2007), linh mục người Pháp, làm việc tại Bộ Truyền Giáo trong những năm 1961-1973, sau lãnh chức tổng giám mục để làm Khâm sứ Tòa Thánh tại Maroc.

Jacqueline, và đối chiếu với bản la tinh mà Henri Chappouliè đã xuất bản.

&

Nguồn gốc bản Huấn Thị năm 1659 như sau.

Ngày 27.6.1649, cha Đắc Lộ đến Roma tìm cách vận động Thánh bộ Truyền bá Đức tin cho Giáo hội Việt Nam. Sau ba năm ở Roma, cha qua Pháp tiếp tục công việc này. Nhưng sang năm 1654, cha phải rời Pháp đi Ba Tư theo lệnh của cha bề trên cả dòng Tên lúc đó.³⁹

Cuộc vận động cho Giáo hội Việt Nam ấy tưởng đã quên đi, lại bùng lên mãnh liệt vào năm 1657 với phái đoàn 5 linh mục Pháp hành hương sang Roma. Kết quả là Đức Thánh Cha ký đoản sắc ngày 29.7.1658, chính thức chỉ định cha Pallu và cha Lambert de la Motte làm giám mục ; và trên một năm sau, ngày 9.9.1659, đặt hai ngài làm Đại diện Tông tòa tại Việt Nam.

Bây giờ, tới lúc Thánh Bộ cần phải trao cho các giám mục thừa sai này những chỉ thị, hướng dẫn, dặn dò, v.v., trước khi họ lên đường. Và để soạn thảo được những điều trên, các nhân viên Thánh Bộ « đã phải lật mở từng tờ văn thư của Thánh Bộ từ khi thành lập, rồi xem xét, rồi thu thập tất cả những dự án, những giải pháp, những chỉ thị đã làm, đã ra, liên quan tới các cuộc truyền giáo và các thừa sai trên toàn thế giới »⁴⁰. Sau cùng, bản Huấn Thị hoàn tất và được gửi đi ngày 10.11.1659 cho các tân giám chức người Pháp.

³⁹ Xem : Đỗ Quang Chính, *Hai Giám Mục Đầu Tiên Tại Việt Nam*, tp. Hồ Chí Minh, 2005, trang 48-88 : *Chương Hai, Cha Đắc Lộ về châu Âu vận động có Giám mục cho giáo đoàn Việt Nam.*

⁴⁰ Trích thư cha Lesley gửi Đức cha Pallu ngày 04.8.1659, trong A. Launay, *Documents historiques relatifs à la Société des Missions Étrangères*, Paris, 1904, trang 255.

Bernard Jacqueline cũng nhận xét là Huấn Thị này nằm trong đường hướng « những bản phúc trình của Đức ông Ingoli, vị thư ký đầu tiên của Thánh Bộ »⁴¹. Và vị sử gia này đã không ngần ngại nêu lên rằng : « Những chỉ dẫn khôn ngoan đó [của Huấn Thị], nếu đã được áp dụng, thì có lẽ đã giúp Giáo Hội tránh được cuộc tranh luận đau thương về vấn đề Nghi Lễ Đại Minh rồi. »⁴²

&

⁴¹ Bernard JACQUELINE, « L'esprit missionnaire de la S.C. 'de Propaganda Fide' d'après les Instructions aux vicaires apostoliques des royaumes du Tonkin et de Cochinchine (1659) », trong báo *Omnis Terra*, tháng 5.1971, tại Roma, trang 334.

⁴² Như trên, trang 335.

Bản dịch Huấn Thị năm 1659

Bản Huấn Thị năm 1659 của Thánh Bộ, nguyên văn tiếng la tinh, được chia ra làm 3 phần :

I. Trước khi lên đường (Antequam discedant)

II. Trong lúc đi đường (In ipso itinere)

III. Tại nơi truyền giáo (In ipsa missione)

Dựa theo bản dịch của Bernard Jacqueline và bản dịch của Đại Chủng Viện Xuân Bích, chúng tôi sẽ chia mỗi phần trên thành từng đoạn nhỏ, với các phụ đề riêng, giúp dễ hiểu hơn những vấn đề mà Thánh Bộ muốn nhấn nhủ các vị Đại diện Tông tòa.

I. Trước khi lên đường

1. Những đức hạnh của thừa sai.

Bởi vì chư huynh rất đỗi mau lẹ lo công việc và cũng bởi vì tại Pháp có rất nhiều người nhiệt tình và tận tụy vì đạo Chúa, nên có nhiều người đã được chư huynh mời tham dự vào việc truyền giáo Trung Hoa, và nhiều người đã tự nguyện dấn thân⁴³. Xin chư huynh chớ dễ dàng tin tưởng người nào, nhưng hãy thử nghiệm xem họ có ơn gọi từ Thiên Chúa không. Quả tình, kinh nghiệm đã cho thấy nhiều kẻ được thúc đẩy bởi một lòng đạo đức nồng nhiệt nào đó, nhất là khi họ có bản tính tự nhiên vốn sốt sắng một chút, thì lao mình vào các công việc đạo đức hơn cả lẽ thường. Nhưng vì nơi họ, nhân đức không có rễ sâu, nên khi lòng sốt sắng ban đầu vừa lắng dịu xuống thì họ đã lui trở về với tâm hồn tan vỡ, lúc vừa mới khởi sự

⁴³ Bản Huấn Thị này được gửi cho các vị Đại diện Tông tòa người Pháp ngày 10.11.1659, tức trên một năm trời sau khi họ đã được chọn lựa làm giám mục cho Việt Nam.

công việc của mình. Họ đã quay nhìn lại phía sau mà bỏ rơi tay cây⁴⁴.

Bởi thế, ngay từ ban đầu, chư huynh phải rất cẩn thận tìm kiếm và nhận định ra giữa muôn người những ai, theo tuổi tác và sức khỏe, có khả năng gánh vác các công việc. Cũng như rất cần phải biết ai là kẻ có lòng bác ái cao cả và có tính cẩn thận. Chúng ta nhận ra được những nhân đức này, không phải bằng sự suy xét về con người hay về cảnh ngộ, nhưng qua việc áp dụng và thi hành thực tế cùng kinh nghiệm của những người khác trong các công tác đã hoàn tất cách đáng ca ngợi. Đây là những kẻ có khả năng sống kín đáo và kiên trì bảo mật, có phong thái đứng đắn, lịch thiệp, hiền lành, kiên nhẫn, khiêm tốn và lo tìm cách nêu gương sáng tất cả các nhân đức của niềm tin Kitô giáo mà họ tuyên xưng. Họ là những người đã được đào tạo theo chuẩn mực bác ái của Phúc Âm, biết hòa hợp với phong tục và tính nết người khác. Họ không trở nên gánh nặng cho những đồng bạn mà họ phải chung sống. Họ không trở thành kẻ đáng bị ghét bỏ nơi những người dân ngoại quốc hay là kẻ bội bạc xấu xa ; nhưng là người, như thánh Tông Đồ, trở thành tất cả cho mọi người⁴⁵.

2. Cách thức phải theo khi gửi người đi truyền giáo.

Chư huynh chọn lựa những ai thì hãy đề nghị tên của họ cho vị Khâm sứ Tòa Thánh tại Paris để người ta biết danh tánh, tuổi tác và khả năng của những người ấy, và để người ta có thể ghi danh họ vào những thư ủy nhiệm

⁴⁴ Lc 8, 13 : « Còn những kẻ ở trên đá là những kẻ khi nghe thì vui vẻ tiếp nhận Lời, nhưng họ không có rễ. Họ tin nhất thời, và khi gặp thử thách, họ bỏ cuộc. » - Lc 9, 62 : « Ai đã tra tay cầm cày mà còn ngoái lại đằng sau, thì không thích hợp với Nước Thiên Chúa. »

⁴⁵ 1 Cor 9, 22 : « Tôi đã trở nên tất cả cho mọi người ».

của chư huynh. Chính vì thế mà người ta đã để chỗ trống trong những thư ủy quyền để ghi tên của họ vào. Xin chư huynh hãy phúc trình ngay cho Thánh Bộ chuyện ấy để được phê chuẩn điều mà chư huynh và Khâm sứ Tòa Thánh đã làm trong lãnh vực này.

3. Chuyển trao thư từ.

Hãy xác định cách thức mà theo đó vị Khâm sứ Tòa Thánh sẽ gửi thư từ rất thường xuyên cho chư huynh, và ngược lại, chư huynh sẽ gửi cho ngài cũng như cho Tòa Thánh. Bởi lẽ đó, tại các vùng biển hay hải cảng, nên có những người tín nhiệm do chư huynh chỉ định, không những tại châu Âu mà còn ở khắp châu Á và nhất là tại những vùng duyên hải nơi chư huynh truyền giáo. Họ sẽ nhận trách vụ trao chuyển thư từ của chư huynh một cách an toàn nhất có thể.

4. Gửi trợ cấp.

Hãy xác định cách thức nào để hằng năm, từ Pháp, trợ cấp vật chất và tinh thần được gửi tới cho chư huynh. Và hãy viết cho Thánh Bộ rõ việc này để Thánh Bộ được thông hiểu hoàn cảnh, và sau hằng loạt những công việc dồn đến, Thánh Bộ có thể cộng tác với chư huynh vì lòng yêu mến chư huynh, trong công trình thánh thiện mà chư huynh và những vị đạo đức khác đang đảm đương.

5. Những đức hạnh các người đại diện.

Chính vì thế, nên có tại Paris những người cẩn thận và đạo đức lo giải quyết các công chuyện của chư huynh tại Pháp cũng như, qua thư từ, ngay tại Roma này nữa. Đó là những người mà Thánh Bộ có thể tin tưởng được. Để họ có thể suy xét đúng đắn các đức hạnh và khả năng kẻ khác, hãy chỉ định những người lớn tuổi, đã có công trạng, có lòng rất đạo đức, có tính cẩn thận và không

ham thích sự đời. Phận sự của họ hệ tại nhất là trong việc tìm kiếm, gặt gở và xem xét những thừa sai, có khả năng như đã nói ở trên, mà Thánh Bộ sẽ gửi tới chur huynh. Vì lý do đó, họ phải góp ý với Thánh Bộ bằng cách nói cho biết tất cả những thừa sai mà họ gặp thấy có các đức hạnh mong muốn, để ai có trách nhiệm chính thức, sau khi suy xét chín chắn, sẽ cho các thừa sai này đến cùng chur huynh, với năng quyền và bài sai.

6. Người đại diện tại Roma.

Ngoài những người mà chur huynh đặt làm đại diện tại Paris, hãy có tại Roma một người để giải quyết các công việc của chur huynh. Hãy trao cho cả hai đại diện, [tại Paris và tại Roma], bài sai chính thức làm đại diện, nhất là cho vị đại diện tại Roma để vị ấy có thể thúc đẩy và nài xin công việc của chur huynh với sự khiêm tốn mong muốn. Nhưng chur huynh cần cố gắng đặt vào phận vụ này một người kinh nghiệm, hiểu rõ công chuyện của chur huynh, có khả năng và Thánh Bộ có thể tín nhiệm. Và vì sự tiến triển các công chuyện của chur huynh hệ tại nhiều nơi vị này, một khi đã tuyển chọn, hãy liệu sao để vị này kiên vững trong phận vụ mình, sợ rằng thay đổi người thường xuyên, lại gặp người kế vị cẩu thả, thì sẽ gây thiệt hại không ít cho công việc của chur huynh.

7. Khởi hành.

Sau khi nhận được những Huấn Thị này nơi vị Khâm sứ Toà Thánh, chur huynh phải lên đường sớm nhất có thể và phải bí mật nhất có thể, phải dấu kín với tất cả mọi người những gì liên quan không những tới cuộc hành trình và quyết định khởi hành của chur huynh, mà cả tới lộ trình và con đường mà chur huynh sẽ theo, sợ rằng khi tiết lộ ra, điều ấy sẽ gây nên những trở ngại hàng loạt và tại rất nhiều địa điểm.

II. – Trong lúc đi đường

1. Lộ trình.

Hành trình theo đường bộ xuyên qua xứ Syria và vùng Mésopotamia sẽ bằng an cho chư huynh hơn nhiều so với đường biển Đại Tây Dương và mũi Hảo Vọng ; và nhất là chư huynh phải thận trọng về những vùng và những nơi mà, cách này hay cách nọ, lệ thuộc quyền bính người Bồ Đào Nha ; đối với họ, xin chư huynh, bằng hết sức mình, tránh ngay cả việc chào hỏi họ. Khi đã tới nơi, thì xứ Macao và các xứ khác đang vâng phục quyền bính vua Bồ Đào Nha, ngay cả khi những xứ này thuộc quyền tài phán của chư huynh, cũng không nằm trong trách nhiệm của chư huynh. Chính vì thế, phải đi theo ngã xứ Ba Tư hay xứ Mông Cổ, hay ngay cả đường biển nếu chư huynh gặp may mắn này, mà phải biết chắc chắn rằng con tàu sẽ đi tới Trung Hoa, nhưng không hề ghé vào những nơi vừa nêu ra trên đây.

2. Bí mật dọc đường.

Phải lưu tâm, nhất là trong cuộc hành trình, để không một ai có thể biết được tên gọi và mục đích sứ mệnh của chư huynh. Bởi vậy, chư huynh hãy thay đổi tên họ của mình, quốc tịch của mình và cung cách cư xử của mình đi ; và đừng nói năng chi đến chuyến đi, đến lộ trình và nhất là đến mục tiêu cuộc hành trình ; và điều quan trọng hơn cả, đó là đừng tiết lộ ra phẩm chức giám mục của chư huynh.

Liên quan tới chuyến đi rất dài như vậy, chư huynh hãy viện cớ [obtendite] hoặc lo chuyện buôn bán, hoặc do tính tò mò bẩm sinh nơi người Âu châu thích tham quan và tìm biết những xứ sở xa lạ ; nếu vì cần thiết hay vì một hoàn cảnh nào chư huynh phải xưng mình ra, thì

chư huynh có thể thú nhận chư huynh là thừa sai, nhưng đến nơi nào khác chứ không phải là xứ Trung Hoa.

3. Báo cáo về cuộc hành trình.

Chư huynh hãy diễn tả ngắn gọn về những miền mà chư huynh sẽ đi qua, về lộ trình của chư huynh, và về tất cả những gì chư huynh học được trên đường đi, cần viết ra đây theo cách thức và lý do ở nơi đã liệu trước.

Khi đi đường, chư huynh phải mau mắn thăm hỏi để biết có cách nào gửi thư từ về Âu châu, có ai tin cậy được để trao gửi thư tín ; nếu có được ai như vậy thì phải kết thân với họ và giúp đỡ phục vụ lẫn nhau ; dù giữ kín đáo về sứ vụ của mình, chư huynh phải khuyến khích họ chu đáo chuyển đạt thư từ của chư huynh về Âu châu. Phải tìm hiểu xem họ muốn sự gì ích lợi cho họ tại Âu châu và chư huynh hãy rộng rãi giúp đỡ họ. Nếu có dịp, hãy viết tên, cơ quan và các công việc của họ và các thư giới thiệu họ, và hoàn cảnh mà chư huynh đã gặp. Đừng bỏ qua mà không viết về cho Thánh Bộ và các vị đại diện lo việc của chư huynh tất cả các sự việc như thế đã xảy đến với chư huynh trong cuộc hành trình. Nhất là hãy kể ra tất cả những khó khăn về cuộc hành trình và phương thế mà chư huynh dùng để vượt qua hầu những ai theo sau chư huynh có thể khắc phục được.

Chư huynh đến đâu thì hãy mau lẹ quan sát xem những gì liên quan tới việc truyền bá đức tin, tới phần rỗi các linh hồn và vinh quang Thiên Chúa cần tuyên dương, tình trạng các giáo đoàn, việc truyền giáo và các thừa sai. Phải giữ mình đừng nghĩ rằng chư huynh có bổn phận hay quyền bính thăm viếng nào ; nhưng hãy thăm dò sao để sự chú ý của chư huynh tỏ ra là do sự lo lắng vì bác ái Kitô giáo, chứ không vì một mục tiêu nào khác.

4. Cách thức đi đường.

Hãy đi đường chung với nhau, trừ phi là chư huynh nghĩ nên đi cách biệt thành từng nhóm khác nhau.

Nếu một ai trong chư huynh hoặc trong các đồng bạn bị yếu đau, mà chúng ta mong sẽ lành lại trong ít ngày, thì phải lo giúp người ấy cho tới khi khỏi và lại đồng hành với chư huynh. Nếu thấy cơn bệnh kéo dài và làm chư huynh mất cơ hội tốt để tiếp tục cuộc hành trình, thì phải giao phó bệnh nhân cho những người nhiệt tâm và đạo đức, ưu tiên là cho các thừa sai, nếu chư huynh gặp được trong vùng đó ; hay, chư huynh để lại một người trong nhóm mình mà giúp đỡ và an ủi bệnh nhân, rồi sau đó họ sẽ cùng đồng hành và gặp lại chư huynh tại nơi mà chư huynh định sẽ đi đến.

Bằng hết sức lực mình, chư huynh phải cố gắng không ngừng để đến nơi truyền giáo sớm nhất có thể. Đó là nơi Thiên Chúa đã gọi chư huynh. Và chư huynh không được, dù dưới bất kỳ chiêu bài đạo đức hay bác ái nào, dùng chân trĩ nải hay thay phương đổi hướng con đường chính của chư huynh, dù chỉ là một chút. Quả thực, sẽ là một sự bác ái vô trật tự, nhất là khi chư huynh quay lưng lại nỗi khốn khổ của những dân tộc đã được trao phó cho chư huynh để đi phục vụ những dân tộc khác.

III. - Tại nơi truyền giáo

1. Đào tạo giáo sĩ bản quốc.

Đây, lý do chính thúc đẩy Thánh Bộ đã cử chư huynh đến các xứ ấy với chức vụ giám mục, là để chư huynh, bằng mọi phương thức có thể, lo đảm trách giáo dục thanh niên, giúp họ đủ khả năng lãnh nhận chức vụ linh mục. Chư huynh sẽ tấn phong cho họ và cử họ đi khắp

các miền bao la ấy, mỗi người công tác trong quốc gia của mình ; ở đó họ sẽ hết lòng phụng sự đạo Chúa nhờ chư huynh ân cần chăm sóc. Vậy chư huynh hãy luôn đặt trước mắt mục đích này là tùy sức có thể chư huynh hãy làm sao đưa dẫn được nhiều người và là những người có nhiều khả năng đạt đến chức thánh, đào luyện họ và truyền chức cho mỗi người lúc họ đã sẵn sàng.

2. Về giám mục bản quốc.

Trong số những người chư huynh đã truyền chức, có lẽ có người xứng đáng lên chức giám mục. Tuyệt đối cấm ngặt chư huynh không được ban chức cao trọng đó cho một người nào ; nhưng hãy phú cho Thánh Bộ rõ danh tánh, đức độ, tuổi tác họ cũng như mọi điều khác nên biết, như vị trí chư huynh có thể truyền chức cho họ, giáo phận chư huynh có thể giao cho họ cai quản và nhiều chi tiết khác như vậy sẽ bàn tới sau này.

3. Vâng phục và linh ý Toà Thánh.

Các giám mục có vâng phục Toà Thánh, thì nền thống nhất của cả Giáo Hội và sự các thánh thông công mới được đứng vững và người ta mới góm ghiếc loại trừ tà giáo lẫn ly giáo là những mối hoạ rất nguy hại dễ phát sinh trong các miền quá xa xôi này. Thế nên chư huynh hãy hết sức phục tùng Đức Giáo Hoàng Roma, hãy làm mọi cách cho dân Trung Hoa và các dân tộc khác dưới quyền chư huynh hiểu rằng muốn có nền tảng vững chắc để giữ đức tin tinh tuyền, họ phải tôn kính Toà Thánh như là thầy dạy chân lý và tiếng nói Chúa Thánh Thần ; họ phải phục tùng - cả trong các chi tiết - những mệnh lệnh và luật lệ Toà Thánh liên hệ đến phạm vi thiêng liêng ; họ cũng phải thăm dò ý kiến Toà Thánh khi gặp vấn đề khó giải quyết và sẵn sàng tuân theo các chỉ thị của Toà Thánh. Chư huynh vốn là thủ lãnh của họ, nên

chư huynh phải làm gương sáng, họ mới dễ dàng chấp nhận những điều nói trên.

Bởi thế, chư huynh đừng quyết định vấn đề quan trọng nào khi chưa nhận chỉ thị của Thánh Bộ ; còn những việc khẩn cấp chư huynh đã làm để hoàn thành nhiệm vụ thì hãy phúc trình lý do về Thánh Bộ bằng văn thư ngay. Như vậy dân Trung Hoa⁴⁶ sẽ hiểu rằng, trong các việc trọng, đều phải tham khảo ý kiến Toà Thánh. Chư huynh hãy hết sức lo giục họ năng phúc thư về Thánh Bộ, thỉnh ý Đức Giáo Hoàng và chờ đợi phúc đáp.

4. Toà Thánh đặt đại diện ở các miền xa xôi.

Thực ra, vì người Trung Hoa⁴⁷, họ ở xa Roma quá, mọi trao đổi hoá ra khó khăn, rồi biết đâu họ sẽ buồn lòng và cho rằng họ không thể theo một tôn giáo mà vị thủ lãnh phải gặp nhiều trở ngại mới truyền các huấn lệnh về tới họ được. Chư huynh là bằng chứng để họ biết, trước khi họ thỉnh cầu, Đức Giáo Hoàng đã lưu tâm ưu ái họ mà bù lại những bất tiện vì cách trở bằng việc đã bổ các giám mục đến với họ với nhiều thẩm quyền rất rộng rãi, và nếu Thiên Chúa cho phép đạo thánh đâm rễ sâu hơn ở đó, thì sẽ bù lại hơn nữa bằng cách cử các Khâm Sứ, chẳng sợ tốn phí hay xa xôi bất tiện gì ; kỳ thực, ở các xứ khác, tuy ít xa Roma hơn, vẫn cũng làm thế mà chẳng gây ra khó khăn gì nào.

5. Đừng bách bức người ta tuân theo ý Thánh Bộ.

Nếu trong việc chấp hành mệnh lệnh của Thánh Bộ, chư huynh gặp hay đoán trước nhiều khó khăn lớn đến nỗi thấy những huấn lệnh này không thể nào thực hiện mà

⁴⁶ « ut Chinenses intelligant in negotiis gravioris momenti consulendam esse Apostolicam Sedem » : bản Xuân Bích đã dịch là « dân Á đông ».

⁴⁷ Bản Xuân Bích đã dịch là « dân Á đông ».

không xáo trộn, thì chư huynh hãy làm sao đừng buộc người ta tuân hành trái ý họ, cũng đừng bắt họ theo vì sợ áp lực, sợ bị kiểm chứng, e sẽ gieo mối bất bình vì có nhiều người không vâng phục và e chư huynh sẽ thất nhân tâm, làm nhiều người oán hận. Trái lại, tốt hơn hãy tạm khoan dung vì hoàn cảnh, hãy cảm thông sự yếu đuối non nớt của tân tông ; đừng cho áp dụng ngay các huấn lệnh, cho đến khi chư huynh viết về Thánh Bộ, trình bày thành thật và tỉ mỉ các sự việc và được Thánh Bộ phúc đáp phải làm sao.

6. Tổ chức liên lạc thư từ với Thánh Bộ.

Không gì ngăn trở việc đem lương dân trở lại và sự thống nhất đức tin, không gì phá huỷ các phương tiện truyền bá Phúc Âm trên hoàn cầu bằng sự khó khăn trong việc liên lạc với thế giới công giáo, nhất là với Toà Thánh. Đó cũng là một lý do nữa để chư huynh lo tổ chức chu đáo việc giao dịch thư từ bằng những phương tiện bảo đảm nhất là thư đi lẫn thư về. Trước hết chư huynh hãy để tâm đến điều này là hãy năng viết thư về Thánh bộ nhiều chừng nào hay chừng nấy.

Để chư huynh chu toàn việc này một cách đứng đắn hơn, Thánh Bộ buộc chư huynh hãy xem đó là một nghĩa vụ trong Chúa. Chư huynh sẽ gặp hầu như hàng giờ bao nhiêu điều Thánh Bộ cần biết đến, cả những sự xem ra nhỏ mọn đối với chư huynh, chư huynh cũng đừng coi thường mà để Thánh Bộ không biết đến, đừng cho là gánh nặng khi phải viết trình. Lại phải xem như rất hệ trọng việc phải trình cho Thánh Bộ rõ tình hình vẫn vô sự cũng như chẳng xảy ra điều gì quan hệ.

7. Thận trọng trong việc gửi thư.

Và để cho thư của chư huynh chắc chắn đến tay người nhận, chư huynh hãy sao ra làm nhiều bản, nhờ người

mang đi, qua nhiều lối khác nhau, hoặc nhiều lần cùng một lối. Chư huynh nên biết, Thánh Bộ truyền cho chư huynh hãy chú trọng việc giao dịch thư từ, vì sơ xuất trong vấn đề đó sẽ khiến Thánh Bộ phiền lòng nhất và khó mà tha thứ nhất.

Còn việc chính trị và thương mại, đừng viết gì có thể phiền phức cho vua quan và các nhà lãnh đạo; song hãy dành vào một dịp khác thuận tiện để tường thuật đầy đủ những chuyện đó.

Nếu cần phải để [ý] những trường hợp thư tối mật có thể bị khám xét, Thánh Bộ gửi cho chư huynh một hệ thống chữ viết mật, để chư huynh có thể viết về Thánh Bộ những tin mật cần giữ kín đối với mọi người. Tuy nhiên chư huynh không nên dùng loại chữ ấy, trừ một ít trường hợp rất khẩn cấp và với điều kiện là chư huynh biết trước rằng, nếu thư bị phát giác, dù người ta trông thấy những chữ mật mà không thể hiểu được, thì những người ghét chư huynh không người nào có thể viện cớ đó để làm cho vua quan nghi rằng chư huynh đang âm mưu một điều gì tác hại cho nhà nước.

Còn nếu chư huynh không dám viết thư và nếu tuyệt đối cần phải trình bày những biến cố rất quan hệ vừa xảy ra, thì chư huynh hãy cho một trong số các vị thừa sai ra khỏi nước một thời gian ngắn, sang một địa điểm thuận tiện để viết thư về Roma. Vì lý do đó, chư huynh đừng giấu diếm điều gì với vị ấy, miễn là ngài đáng tin và nhiệt thành đối với Giáo Hội. Trước khi đi, chư huynh sẽ cấp giấy phép cho ngài, ghi rõ nơi phải đi và lộ trình thẳng nhất cũng như thời hạn phải trở lại, sau khi vị đó đã viết thư đúng theo ý chư huynh, ngài phải sớm trở về khu vực mình chứ đừng chờ đợi thư phúc đáp, e rằng đi vắng lâu, sẽ hại cho việc sinh hoạt họ đạo của mình.

8. Khuyên các vị thừa sai viết thư.

Hơn nữa, nếu chính các vị thừa sai muốn viết thư, chư huynh chớ nên cấm cách, trái lại, chư huynh phải hết sức khuyên bảo và bắt buộc họ viết. Chư huynh đừng bao giờ mở thư họ ra mà đọc, cũng đừng tìm cách nào để biết nội dung các bức thư của họ. Nhưng họ không nên viết gì về chính trị hay điều gì phạm đến vua quan, chư huynh hãy cấm ngặt các điều đó. Họ không nên bỏ qua một cơ hội nào để từ địa sở của họ mà viết thư về cho chư huynh.

Ngoài ra mỗi lần chư huynh có thể viết thư một cách an toàn hay có thể cử người về Thánh Bộ, chư huynh hãy cho người đó biết tường tận mọi sự để trả lời đầy đủ những câu hỏi Thánh Bộ gửi cho chư huynh, được đính kèm theo văn kiện này.

9. Kính trọng nhà cầm quyền.

Nếu một vua quan, công chức, nhờ ơn Chúa soi sáng, tỏ ra biệt đãi chư huynh và tỏ lòng mến mộ đạo Chúa Kitô, thì chư huynh hãy biết ơn họ. Song để khỏi gây lòng ghen tương đố kỵ, chư huynh đừng đòi hỏi đặc quyền miễn chuẩn, đừng xin toà án ngoại lệ, lại phải lo hết sức kẻo làm suy giảm phạm vi quyền bính của họ. Tuy nhiên, nếu chư huynh có hưởng được ân lộc nào mà không tạo ra ganh ghét lại có lợi cho sự tấn triển của đạo Chúa, thì chư huynh đừng tự hào cho mình đã có quyền hưởng ân lộc ấy ; song hãy nhìn nhận đó chỉ nguyên bởi tấm thịnh tình của vua quan mà thôi. Tuyệt đối tránh tạo cơ hội khiến họ vì chư huynh mà phải sợ tai hại cho bản thân và tài sản của họ dù là một tai hại rất nhỏ ; vì chư huynh hãy suy xét rằng phải tránh hết mọi cách cư xử có vẻ làm cơ cho người ta nghi ngờ mình.

10. *Đừng xen vào chính trị.*

Chư huynh hãy hết sức lánh xa chính trị và việc nhà nước. Đừng bao giờ nhận gánh một phần vụ hành chánh nào mặc cho người ta thỉnh cầu và làm phiền toái chư huynh bằng những lời khẩn khoản thiết tha. Việc này, Thánh Bộ đã luôn luôn cực lực nghiêm cấm rõ ràng và vẫn sẽ tiếp tục cấm ngặt⁴⁸ ; cho nên, chư huynh và các cộng sự phải rất mực thận trọng. Vả lại, chư huynh cứ tin chắc rằng, bất cứ người nào tự ý xen vào những việc ấy hay để người ta lôi cuốn vào thì người đó làm phiền hà Thánh Bộ. Lệnh này không nguyên chỉ để phòng những trường hợp mà việc xen vào chính trị sẽ làm hại đạo và khiến các vị thừa sai bỏ bê trách vụ của mình, song còn có giá trị cả khi việc xen vào chính trị như thế đem đến một tia hy vọng chắc đạo Chúa được thịnh đạt và đức tin lan rộng hơn.

Về điểm này, chư huynh đừng vịn vào một vài người dù là rất đạo đức, để viện chứng bào chữa cho thái độ của mình. Trái lại, chư huynh hãy trở vượt hơn họ, hãy nên gương mẫu cho họ, để cả họ lẫn dân chúng đều học nơi chư huynh thế nào là tinh thần đích thực của Tòa Thánh. Không phải nhờ những khéo léo kiêu trên kia mà Lời Chúa được phổ biến đâu, song chính là nhờ đức bác ái, nhờ việc coi thường thế sự (*rerum humanarum contemptu*), thái độ khiêm nhường, đời sống đơn giản, lòng kiên nhẫn, tinh thần cầu nguyện và các nhân đức tông đồ khác mà thôi.

Chư huynh hãy lo sao cho mọi người hiểu những tư cách trên kia cách xa tinh thần Thánh Bộ biết bao. Thánh Bộ nghiêm cấm gặt gao đường nào ; nếu nhờ các tờ trình Thánh Bộ nghe các vị thừa sai có những hành vi như trên, Thánh Bộ sẽ công phần biết mấy. Vì vậy, nên cho

⁴⁸ « *Quam sane rem Sacra haec Congregatio semper et serio et districte prohibuit et porro prohibebit.* »

dân chúng biết và lớn tiếng cao rao rằng : Chư huynh và các cộng sự viên triệt để góm giếc những hành động như thế và chỉ tìm lợi ích thiêng liêng cùng phần rỗi các linh hồn mà thôi, vì các việc làm lẫn ước vọng cũng như tâm trí chư huynh chỉ lo hướng về thiên quốc, chứ không lo đến sự gì khác. Nếu thấy có một cộng sự viên nào vấp phải điều trái lẽ nói trên, thì chần chừ gì nữa, hãy lo cho họ rời khỏi các khu vực truyền giáo ngay, nếu cần, hãy tống xuất họ đi : vì không thể tưởng tượng làm lẫn nào nguy hiểm hơn cho chư huynh và tác hại hơn cho công việc Thiên Chúa đang ở trong tay chư huynh.

11. Đừng lưu lại nơi công đường.

Tuy nhiên, có thể xảy ra một ngày nào đó các vua quan sẽ thỉnh thị ý kiến chư huynh. Bấy giờ, song chỉ sau khi đã nhiều lần từ chối, viện lẽ có lệnh nghiêm cấm của Thánh Bộ, nếu người ta có nài nỉ, chư huynh mới giúp họ những ý kiến chính trực và đáng tin của chư huynh có mang hương vị đời sống vĩnh cửu. Nhưng sau đó, hãy rời ngay cung điện và công đường mau trở về giáo phận chu toàn chức vụ thiêng liêng. Để khỏi phải kẹt lại ở đấy, chư huynh hãy làm ra vẻ không biết tí gì về chính trị và không chút khả năng hành chính, rồi bật thiệp xin họ sớm lui gót nơi đây nguy hiểm này.

12. Dạy dân chúng họp nhất và vâng phục chính quyền.

Đàng khác, chư huynh hãy giảng dạy dân chúng vâng phục chính quyền, dù họ xấu cũng mặc ; và vừa âm thầm, vừa công khai, chư huynh hãy hết lòng cầu nguyện cho họ được thịnh vượng và phần rỗi. Đừng phê phán việc họ làm, cả khi họ bách hại chư huynh cũng thế ; đừng tố cáo họ nghiêm khắc ; đừng chỉ trích phong thái của họ. Nhưng kiên nhẫn và im lặng, chư huynh hãy mong đợi nơi Chúa thời kỳ an ủi. Cương quyết đừng bao

giờ gieo rắc trên lãnh thổ họ mầm mống bất cứ một bè phái nào, dù thuộc Tây Ban Nha, thuộc Pháp, Thổ, Ba Tư hay thuộc quốc gia nào khác. Trái lại, chư huynh hãy hết sức nhỏ tận gốc mọi thứ tranh chấp đó đi. Nếu có một thừa sai nào rõ biết mệnh lệnh của Thánh Bộ mà vẫn dấn thân vào những cuộc tranh chấp như thế, thì đừng chần chừ, hãy buộc vị ấy về Âu ngay, kéo vì bất khôn, vị đó sẽ làm nguy hại rất nhiều cho Giáo hội.

13. Tôn trọng cổ tục bản xứ.

Chư huynh đừng bao giờ muốn sửa đổi, đừng tìm lý lẽ nào để buộc dân chúng sửa đổi những phép xã giao, tập tục, phong hóa của họ, trừ khi nó hiển nhiên mâu thuẫn với đạo thánh và luân lý. Có gì vô lý bỉ ổi hơn mang theo cả nước Pháp, Tây Ban Nha, nước Ý, hay bất cứ nước nào khác bên trời Âu sang cho dân Trung Hoa⁴⁹ chẳng ? Không phải mang thứ ấy đến cho họ, bèn là mang chân lý đức tin, một chân lý không loại trừ nghi lễ và tập tục của bất cứ một dân tộc nào, cũng không xúc phạm đến những nghi lễ ấy, miễn là chúng không xấu ; ngược lại, chân lý ấy, muốn cho người ta bảo tồn và duy trì chúng là đàng khác.

Có thể nói, tự nhiên ai ai cũng cho những cái của mình và nhất là của quê hương xứ sở mình là hơn tất cả, và yêu mến những báu vật đó hơn những cái của ngoại lai. Nguyên việc sửa chữa những quốc lệ của người ta cũng đủ gây lòng oán hận sâu đậm rồi, nhất là những tập tục cổ đã có lâu đời nhất mà các tiền nhân vẫn có thể nhớ tông tích. Càng tệ hơn nữa nếu chư huynh hủy bỏ những tập tục đó để đem phong tục quý quốc mà thay thế vào ! Vậy đừng bao giờ nên đem những tục lệ Âu châu đến đối

⁴⁹ « ... aut ullam Europae partem in Sinas invehere ? » Bản Xuân Bích đã dịch là « dân Á đông ».

lập với tục lệ của các dân tộc ấy ; trái lại hãy hết lòng sống cho quen với tập tục của họ.

Điều gì đáng khen, hãy khâm phục và ca tụng. Còn điều gì không đáng thì đừng đề cao sòm kiêu ba phải, nhưng hay khôn ngoan đừng phê phán, cũng đừng kết án một cách thiếu suy nghĩ và quá đáng. Nếu điều gì thực sự xấu, thì nên chống đối bằng thái độ dè dặt và thình lạng hơn bằng lời nói. Song dĩ nhiên khi tinh thần người ta đã sẵn sàng chấp nhận chân lý, chư huynh sẽ lợi dụng những cơ hội thuận tiện để từ từ và âm thầm nhỏ đi.

14. Tôn trọng trật tự công cộng.

Khi rao giảng lời Chúa và ban hành các nhiệm tích, chư huynh hãy cố gắng đừng hội họp và tụ tập nhiều quá kéo thiên hạ nghi ngờ mình xách động quần chúng hay xúi dân làm loạn. Hãy cẩn thận sao cho giáo hữu đến dự thánh lễ một cách hết sức âm thầm. Khi họ hội họp nhau, chư huynh chỉ cho họ bàn về các việc đạo mà thôi và hãy thẳng thắn nghiêm cấm đừng cho các cuộc gặp gỡ nhau đó nên dịp để nói hoặc làm chính trị.

15. Đừng rời bỏ khu vực của mình.

Các khu vực của chư huynh được phân chia rõ rệt cốt để không một vị nào xen vào cơ sở truyền giáo của người khác. Nhưng nếu có trường hợp khẩn thiết và nếu bắt được nhiều cá đến nỗi buộc phải gọi các bạn ở thuyền khác sang phụ⁵⁰, sau khi đã được mời chẳng phải một lần mà nhiều lần, thì chư huynh được phép bỏ khu vực mình để sang làm việc trong khu vực khác một thời gian ngắn. Tuy nhiên hãy liệu đặt trước tại khu vực của chư

⁵⁰ Lc 5, 6-7 : « Họ đã làm như vậy, và bắt được rất nhiều cá, đến nỗi hầu như rách cả lưới. Họ làm hiệu cho các bạn chài trên chiếc thuyền kia đến giúp. Những người này tới. »

huynh một vị tổng đại diện có khả năng, kéo xảy ra tình trạng đáng tiếc. Lại nữa, chư huynh chỉ nên đi vắng trong một thời gian hết sức ngắn và hãy phúc trình cho Thánh Bộ rõ lý do cũng như thời gian đi vắng và tình trạng sự việc lúc chư huynh ra đi cũng như lúc trở về.

16. *Đừng tranh luận.*

Chư huynh hãy năng viết thư cho nhau để thông cảm nhau và phát triển mối tình bạn mới vừa chớm nở. Nhờ thế bằng lời khuyên bảo cũng như bằng hành động, chư huynh sẽ trợ giúp những người anh em lâm cảnh khổ sở vất vả. Nếu tình hình xảy ra một vụ tranh luận giữa chư huynh hay giữa các cộng sự viên hãy tuyệt đối tránh mọi sự cãi la và gương xấu, nhất là trước mặt dân chúng.

Nếu chư huynh không thể dàn xếp với nhau những mối bất đồng thì hãy trình lên Thánh Bộ. Chư huynh biết chắc, với những người bướng bỉnh, cố chấp và cố thủ những quyền lợi riêng tư, Thánh Bộ sẽ tỏ ra cứng rắn hơn và sẽ có đủ lý kết án dễ dàng hơn ; trái lại, Thánh Bộ sẽ tỏ ra dễ dãi và khoan hồng hơn đối với những người biết vui lòng hy sinh quyền lợi cá nhân và chịu mất cái gì của mình hơn là chiếm đoạt cái chi của người khác.

17. *Buộc các linh mục giữ đúng kỷ luật truyền giáo.*

Chư huynh hãy hết lòng lo lắng để luôn luôn có những vị giáo sĩ và thừa sai thiện hảo, và hãy củng cố họ tiếp tục thiện hảo như thế. Hãy chỉ định cho mỗi vị có sứ mệnh riêng trong khu vực truyền giáo và hãy phân định ranh giới của vườn nho mà mỗi người phải phụ trách. Muốn ra ngoài khu vực của mình, mỗi vị phải được chư huynh ban giấy phép cho ; sự thường, chư huynh chỉ ban một cách hạn chế, nhưng chỉ có lý do chính đáng và tối khẩn, thì buộc phải ban phép ngay. Đồng thời chỉ cho phép đi

trong một thời gian rất ngắn và phải có vị khác thay thế vị đã đi vắng ấy.

Nếu có vị thừa sai nào đã vào địa phận khác mà không muốn giữ kỷ luật chính thức thì lần thứ nhất hãy sửa bảo vị ấy. Nếu vị này cải hối là chư huynh đã cứu được một người anh em⁵¹ ; song nếu vị ấy cứ ngoan cố trong lầm lỗi thì những người bị mất quyền lợi nên tránh việc tranh luận và to tiếng với người đó, nhưng hãy nên hy sinh quyền lợi của mình là hơn, rồi sẽ trình lại cho chư huynh biết mọi sự việc đã xảy ra.

18. Những lý do cho các cha về Âu châu.

Chư huynh đừng bao giờ cho ai về Âu châu, trừ khi có lý do hết sức cần thiết và khẩn cấp khiến chư huynh chẳng những nên mà còn bó buộc phải cho người ấy về. Những lý do có thể là đương sự có đời sống bất hảo tác phong sinh gương xấu, giáo thuyết lầm lạc, tính tình náo loạn, hay gây gổ, không nhin nhục người khác và nhất là hay xen mình vào việc đời, chính trị và thế tục. Ngoài ra, nếu cảm thấy tình thế đòi hỏi, chư huynh có thể cử một vị thừa sai về để trình cho Thánh Bộ rõ các biến cố đã xảy ra và tình hình truyền giáo trong toàn thể khu vực của chư huynh nói chung và trong mỗi tỉnh nói riêng.

19. Đối với các cha dòng.

Trước khi rời Roma, chư huynh đã nghe Thánh Bộ nhắc nhở về thái độ thật khôn ngoan chư huynh phải giữ (qua prudentia vos continere) đối với các cha dòng ; và khi chư huynh đã ra đi, Thánh Bộ cũng đã viết nhiều về vấn đề ấy cho chư huynh. Đó là mẫu mực tuyệt hảo chư huynh tạm thời phải theo cho đến khi chư huynh trình bày tình hình tại các miền đó cho Thánh Bộ. Nói chung,

⁵¹ Mt 18, 15 : « Nếu nó chịu nghe anh, thì anh đã chinh phục được người anh em. »

chư huynh hãy giữ qui tắc này là : Thà chư huynh để cho họ xâm phạm quyền lợi của chư huynh, thì sẽ được một tình trạng vô cùng tốt đẹp hơn là chư huynh sẽ làm gương xấu vì đòi hỏi bất cứ một điều nhỏ mọn nào mà chư huynh có quyền đòi hỏi.

20. Vấn đề tiền của.

Về vấn đề vật chất, chư huynh đừng làm phiền tí nào cho dân chúng, hãy nhớ lại các tông đồ khó nghèo đến nỗi phải ra tay làm việc mới có đủ vật dụng cần thiết cho mình và cho các cộng sự viên⁵². Huống hồ là chư huynh, những kẻ kể vị và bắt chước các Ngài, khi chư huynh đã có của ăn áo mặc thì chư huynh hãy an phận⁵³, đừng tìm lợi cách dễ tiện⁵⁴, đừng đòi của bồ thí, đừng kiếm chác bạc tiền, quà tặng, của lễ. Nếu chư huynh từ chối mà người ta vẫn bắt ép chư huynh nhận, thì chư huynh hãy đem phân phát cho người nghèo trước mặt những kẻ đã biết tặng chư huynh ; chư huynh vốn biết, chẳng có gì khiến cho dân chúng ngạc nhiên, để ý bằng thái độ khinh chê của cái trần thế, bằng đức khó nghèo theo Phúc Âm vượt lên trên mọi thực tại nhân thế để thu góp một kho tàng trên trời⁵⁵.

Cả chư huynh lẫn các cộng sự viên đừng kết thân luôn luôn với người nào, và đừng mắc nợ một người nào, đặc biệt một nhân vật có uy thế, đến nỗi có vẻ như phục vụ cá nhân họ chứ không phải toàn dân. Bởi vậy, đừng để cho những đặc ân quá to tát lôi cuốn, sợ rằng chúng sẽ

⁵² Act 20, 34 : « Chính anh em biết rõ : những gì cần thiết cho tôi và cho những người sống với tôi, đôi tay này đã tự cung cấp. »

⁵³ 1 Tm 6, 8 : « Vậy nếu có cơm ăn áo mặc, ta hãy lấy thế làm đủ. »

⁵⁴ 1 P 5, 2 : « Anh em hãy chán dặt đoàn chiền mà Thiên Chúa đã giao phó cho anh em ...không phải vì ham hố lợi lộc thấp hèn, nhưng vì lòng nhiệt thành tận tụy. »

⁵⁵ Mt 6, 20 : « hãy tích trữ cho mình những kho tàng trên trời, nơi mỗi một không làm hư nát, và kẻ trộm không khoét vách lấy đi. »

làm những cạm bẫy, chẳng những làm hại cho công ích mà còn làm cho chư huynh mất hết quyền tự do ăn nói, tự do phê bình làm lỗi của chính người ân nhân chư huynh.

21. Về vấn đề văn hoá.

Hơn nữa, để cổ võ việc viết sách và khảo cứu đạo giáo trong những miền đó, cần phải dịch từ tiếng la tinh hoặc Hy Lạp sang tiếng địa phương một số sách thần học của các thánh nhân và những sách khác như vậy. Cho nên, chư huynh hãy cẩn thận tìm tại nơi chư huynh ở hoặc nơi khác một cộng sự viên nào khả dĩ chu toàn công việc ấy, nghĩa là thạo cả hai ngôn ngữ và cả đạo lý. Tìm được người nào, hãy trình cho Thánh Bộ được rõ.

Chư huynh hãy tận tâm và gắng lo sáng lập nhiều trường học để dạy miễn phí la ngữ cho thanh thiếu niên bản xứ, còn giáo lý thì dạy bằng tiếng bản quốc. Hãy lo sao cho các phụ huynh công giáo giao con em theo học với chư huynh cùng với các cộng sự viên của chư huynh chứ đừng để chúng theo học người bên lương.

22. Đào tạo linh mục tương lai.

Nếu trong các trường đó, chư huynh gặp thấy có những thanh thiếu niên tính tốt, đạo đức, có lòng sốt sắng và tận hiến, có khả năng theo học văn chương và có triển vọng sống cuộc đời giáo sĩ, thì chư huynh hãy nuôi lòng nhiệt thành của chúng và làm sao cho chúng tiếp tục học chứ không bị lôi cuốn rẽ theo ngã khác. Sau khi họ đã được tiến bộ đủ về văn học lẫn đạo đức, chư huynh có thể nhận họ vào hàng giáo sĩ, và đến thời gian thích hợp, hãy thử thách họ qua nhiều cuộc tĩnh tâm và dò xét ý hướng của họ cũng như ơn kêu gọi đối với đời sống linh

mục⁵⁶, rồi mới truyền chức thánh cho họ. Sau lại cử họ đi rao giảng Phúc Âm Chúa Kitô cho đồng bào của họ.

23. Những lời nhắn nhủ kết thúc.

Ngoài ra, có thể trình bày và viết cho chư huynh vô số vấn đề khác để giúp chư huynh được phấn khởi về mặt thiêng liêng đồng thời để chỉ dẫn thêm cho chư huynh. Nhưng Thánh Bộ cố ý không đề cập đến, vì Thánh Bộ biết quá rõ giá trị lòng nhiệt thành và sự tận tâm của chư huynh. Thánh Bộ yên chí rằng nếu còn thiếu gì về việc tìm hiểu các miền đó, hoặc về bao nhiêu thắc mắc đã được đặt ra xưa nay và còn có thể được nêu lên nữa, chư huynh có thể bù lại nhờ sẵn nhiều tác phẩm quý giá về các vấn đề Á đông, nhất là về việc đem các dân tộc đó trở lại⁵⁷.

Thánh Bộ khuyên nên đọc nhất là sách hạnh thánh Phanxicô Xaviê và đặc biệt các thư ngài viết. Nhờ các tài liệu đó, chư huynh sẽ tìm được những qui tắc chắc chắn nhất hoặc về phương diện phong tục các xứ ấy, hoặc về lối cư xử với người địa phương và về cách thức thực hiện một cách đáng khen những việc trọng đại nhất.

Nguyện xin Chúa Kitô chúc phúc cho công lao của chư huynh và dẫn đưa chư huynh cùng với những đàn chiên đã phú thác cho chư huynh được về hưởng phúc trường sinh nơi nhà Chúa.

Amen.



⁵⁶ « ... et ad clericalem vitae rationem vocationibus. » Bản Xuân Bích đã dịch là « đời sống tu sĩ ».

⁵⁷ « ... lectione librorum suppleturos qui de rebus Indicis, atque Sinensibus et maxime qui de eorum populorum conversione cum laude sunt editi. » = « ... về các vấn đề Ấn Độ và Trung Hoa... ».